

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 97/2020/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Bích H, sinh năm 1975.

Nơi cư trú: Xóm S, xã S, thành phố TH, tỉnh TH.

Bị đơn: Anh Phan Thanh H1, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: Xóm S, xã S, thành phố TH, tỉnh TH.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Bích H và anh Phan Thanh H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Bích H và anh Phan Thanh H1 xác

định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Có một con chung Phan Thanh H2, sinh năm 1994 hiện đã trưởng thành và có gia đình riêng.

2.3. Về tài sản chung: Chị H và anh H1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về công nợ chung: Chị H và anh H1 xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Bích H tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002722 ngày 19/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TH. Hoàn trả chị H 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- T.H.A DS TPTN;
- Các đương sự;
- UBND xã S, thành phố TH;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Trương Thị Thanh Trúc